

GIẢI BÀI TẬP SGK ĐỊA LÍ LỚP 8 – CÂU HỎI BÀI 14

Câu 1 trang 47

Quan sát hình 1.2 và hình 14.1, em hãy xác định vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á?

Trả lời

- Khu vực Đông Nam Á nằm ở phía đông nam châu Á, nơi tiếp giáp giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, có vị trí là cầu nối giữa lục địa Á – Âu với lục địa Ô-xtray-li-a. Đông Nam Á gồm hai phần: phần đất liền (bản đảo Trung Ấn) và phần hải đảo (quần đảo Mã Lai).

Câu 2 trang 4

Quan sát hình 15.1, cho biết:

- Các điểm cực Bắc, Nam, Đông, Tây của khu vực thuộc nước nào ở Đông Nam Á?
- Đông Nam Á là "cầu nối" giữa hai đại dương và hai châu lục nào?

Trả lời

- Điểm cực Bắc lấy tại điểm tận cùng về phía bắc của Mi-an-ma, gần bờ biển vịnh Ben-gan, trên biên giới của nước này với Trung Quốc, vĩ tuyến 28.5° Bắc.
- Điểm cực Tây lấy tại địa điểm tận cùng phía tây Mi-an-ma, gần bờ biển vịnh Ben-gan, trên biên giới với Băng-la-đét, kinh tuyến 92° Đông.
- Điểm cực Nam lấy điểm lui về phía nam của phần tây đảo ti-mo, thuộc In-đô-nê-xi-a, vĩ tuyến 10.5° Nam.
- Điểm cực Đông lấy biên giới của In-đô-nê-xi-a trên đảo I-ri-an (còn có tên Niu Ghi-nê). Đây là đảo lớn thứ nhì trên thế giới (cùng đảo ven bờ rộng $41\ 3000\text{km}^2$) sau đảo Gron – len, nằm ở phía bắc lục địa Ô-xtray-li-a, phần tây của đảo thuộc In-đô-ni-a, kéo dài đến kinh tuyến 140° Đông; phần đông của đảo thuộc nước Pa-pua Niu Ghi-nê.
- Đông Nam Á là "cầu nối" giữa hai đại dương: Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương và hai châu lục: châu Á và châu Đại Dương.

Câu 3 trang 47

Dựa vào hình 14.1 nhận xét sự phân bố các núi, cao nguyên và đồng bằng ở phần đất liền và đảo của khu vực Đông Nam Á?

Trả lời

- Phần đất liền: các dãy núi chạy theo hướng bắc – nam (Tan, Luông Pha-băng A-ra-can) và tây bắc-đông nam (Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn), bao bọc những khối cao nguyên thấp, địa hình bị cắt xẻ mạnh bởi các thung lũng sông Đồng bằng phù sa tập trung ở ven biển và hạ lưu các sông.
- Phần hải đảo: có nhiều đồi, núi và núi lửa; ven biển có các đồng bằng nhỏ hẹp màu mỡ vì là đất phù sa có thêm khoáng chất từ dung nham núi lửa phong hóa. Các đồng bằng lớn chỉ tập trung nên các đảo Ca-li-man-ta, Xu-ma-tra...

Câu 1 trang 48

Quan sát hình 14.1, nêu các hướng gió ở Đông Nam Á vào mùa hạ và mùa đông?

Trả lời

- Vào mùa hạ: gió mùa xuất phát từ vùng áp cao của nửa cầu Nam thổi theo hướng đông nam, vượt qua Xích đạo và đổi hướng thành gió tây nam nóng ẩm mang lại nhiều mưa cho khu vực.
- Vào mùa đông: gió mùa xuất phát từ vùng áp cao Xi-bia thổi về vùng áp thấp Xích đạo, với tính chất khô và lạnh.

Câu 1 trang 49

Nhận xét biểu đồ, lượng mưa của hai địa điểm tại hình 14.2, cho biết chúng thuộc đới, kiểu khí hậu nào? Tìm vị trí các điểm đó trên hình 14.1?

Trả lời

- Nhận xét biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa của hai địa điểm tại hình 14.1 :
 - + Nhiệt độ: đều cao quanh năm, ở Y-an-gun có sự chênh lệch $6^{\circ} - 7^{\circ}$.
 - + Lượng mưa: ở Pa-đăng lớn hơn, mưa quanh năm; ở Y-an-gun có mùa mưa qua nhiều (tháng 5 -9) và mùa mưa ít (tháng 11-4 năm sau).
 - + Qua đó, có thể suy ra được: PA-đăng ở vùng xích đạo; Y-an-gun ở vùng nhiệt đới gió mùa.
- Vị trí các địa điểm đó trên hình 14.1 (dựa vào hình kí hiệu): Y-an-gua thuộc Mi-an-ma; P – Pa-đăng thuộc In-đô-nê-xi-a.

Câu 2 trang 49

Xác định vị trí năm sông lớn trên hình 14.1: nơi bắt nguồn; hướng chảy của sông; các biển, vịnh nơi nước sông đổ vào?

Trả lời

Năm sông lớn trên lược đồ là sông Hồng, Mê Công, Mê Nam, Xa-lu-en, I-ra-oa-đi; các sông đều bắt nguồn từ vùng núi phía bắc của khu vực và cả vùng núi trên lãnh thổ Trung Quốc; chảy theo hướng bắc – nam và tây bắc – đông nam là chính; sông Hồng, Mê Công đổ vào biển Đông; sông Mê Nam đổ vào vịnh Thái Lan; sông Xa-lu-en, I-ra-oa-đi vào biển An-đam-an.